

**UBND TỈNH BẾN TRE  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 926 /SGD&ĐT-KHTC

Bến Tre, ngày 07 tháng 6 năm 2019

V/v hướng dẫn thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công, công tác sửa chữa bảo trì, cải tạo, nâng cấp mở rộng CSVC, mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ nhằm duy trì hoạt động thường xuyên trong các cơ sở giáo dục công lập từ tháng 6 năm 2019.

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc Sở.

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 92/2017/TT-BTC ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, phân bổ và quyết toán kinh phí để thực hiện sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc qui định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng và các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng công trình hiện hành;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre về việc qui định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bến Tre;

Căn cứ Công văn số 2653/UBND-TCĐT ngày 03 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hướng dẫn sử dụng vốn nhà nước thực hiện mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành danh mục và trách nhiệm phối hợp trong việc mua sắm tài sản tập trung trên địa bàn tỉnh Bến Tre;

Căn cứ Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bãi bỏ Điều 7 của Quy định về quản lý trên địa bàn tỉnh Bến Tre ban hành kèm theo Quyết định số 42/2017/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre;

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác sửa chữa bảo trì, cải tạo, nâng cấp mở rộng CSVC, mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ nhằm duy trì hoạt động thường xuyên trong các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc từ tháng 6 năm 2019 như sau:

### **I. Thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công:**

#### **1/ Thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản phục vụ hoạt động tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị**

- Thủ trưởng các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định mua sắm tài sản đối với danh mục, dự toán mua sắm có giá trị dưới 100 triệu đồng,

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ cho cơ quan, tổ chức, các đơn vị trực thuộc đối với danh mục dự toán có giá trị từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng.

- Giám đốc Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh: Đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư quyết định mua sắm tài sản (trừ cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô) từ nguồn Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp và từ nguồn vốn vay, vốn huy động theo chế độ quy định để phục vụ cho các hoạt động sự nghiệp và hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ của đơn vị.

#### **2/ Các thẩm quyền quyết định: Thuê trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và tài sản khác phục vụ hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, điều chuyển tài sản công, bán tài sản công, thanh lý tài sản công, tiêu hủy tài sản công, xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại.**

Các cơ sở giáo dục công lập thực hiện theo qui định tại các Điều 4 đến Điều 10 của Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc qui định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

#### **3/ Trường hợp sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo vào mục đích kinh doanh, cho thuê.**

3.1/ Điều kiện sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo vào mục đích kinh doanh, cho thuê.

Tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập được sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê phải thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 57 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, đồng thời đáp ứng các yêu cầu quy định tại khoản 2 Điều 55 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và khoản 1, khoản 2 Điều 43 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP. Tài sản được xác định đáp ứng yêu cầu đúng mục đích được giao, đầu tư xây dựng, mua sắm, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị là những tài sản phục vụ cho việc

thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị như sau:

- Tài sản phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị gồm: hoạt động giảng dạy, học tập, thực hành, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác theo quy định về chức năng, nhiệm vụ của đơn vị được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt;

- Tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ gồm: cung cấp dịch vụ ăn uống, trông, giữ xe cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên của đơn vị, khách đến giao dịch, công tác; giới thiệu, trưng bày, kinh doanh giáo trình, tài liệu tham khảo, sách, báo, ấn phẩm và các thiết bị đồ dùng học tập phục vụ cho việc học tập, nghiên cứu của giáo viên, học sinh, sinh viên; nhà lưu trú cho học viên.

3.2/ Qui trình phê duyệt chủ trương sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo vào mục đích kinh doanh, cho thuê

Đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, căn cứ khoản 3 Điều 55 Luật quản lý tài sản số 15/2017/QH 14 ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có trách nhiệm: Lập đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết để báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quyết định.

**II. Công tác sửa chữa bảo trì, cải tạo, nâng cấp mở rộng CSVC không thuộc dự án đầu tư xây dựng cơ bản:**

**1/ Lập dự toán sửa chữa:**

- Hàng năm căn cứ hiện trạng CSVC các cơ sở giáo dục công lập xây dựng dự toán kinh phí thực hiện sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất tổng hợp chung vào dự toán của đơn vị.

- Hồ sơ tài liệu kèm theo dự toán kinh phí sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất, bao gồm: Thuyết minh chi tiết về tên công trình; mục tiêu sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng; sự cần thiết, lý do thực hiện; văn bản phê duyệt của cấp có thẩm quyền; khối lượng công việc dự kiến; thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc; dự toán kinh phí theo các nguồn vốn và phân kỳ thực hiện hàng năm.

**2/ Phân bổ dự toán:**

- Đối với công trình sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng có chi phí thực hiện dưới 500 triệu đồng, tài liệu bao gồm: Văn bản phê duyệt của cấp có thẩm quyền: Tên công trình, mục tiêu sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng; sự cần thiết, lý do thực hiện; dự toán công trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đối với công trình sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng có chi phí thực hiện từ 500 triệu đồng trở lên: Ngoài các tài liệu theo quy định đối với các công trình có chi phí thực hiện dưới 500 triệu đồng; cơ quan, đơn vị gửi thêm quyết định phê duyệt dự án sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng kèm theo

dự án (hoặc quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật kèm theo báo cáo kinh tế kỹ thuật đối với công trình chỉ lập báo cáo kinh tế kỹ thuật); dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật không bắt buộc phê duyệt trước 31/10 năm trước năm kế hoạch nhưng phải có trước khi phân bổ dự toán.

### **3/ Các bước tiến hành sửa chữa bảo trì, cải tạo, nâng cấp mở rộng CSVC**

#### **3.1/ Công trình có giá trị sửa chữa không quá 100 triệu đồng:**

##### **a) Bước 1:**

- Đơn vị khảo sát hiện trạng cơ sở vật chất (CVC) để xác định nhu cầu sửa chữa.

- Bộ phận quản lý CSVC lập tờ trình xin chủ trương sửa chữa trình thủ trưởng đơn vị, tờ trình cần nêu rõ:

+ Lý do, mục tiêu đầu tư.

+ Dự toán đầu tư.

+ Nguồn kinh phí thực hiện.

##### **b) Bước 2:**

Công văn phê duyệt chủ trương của Thủ trưởng đơn vị.

##### **c) Bước 3:**

Đơn vị xây dựng kế hoạch sửa chữa, lập dự toán sửa chữa theo nhu cầu.

##### **d) Bước 4:**

Khi đơn vị lập dự toán tham khảo giá vật tư Liên Sở: Sở Tài chính, Sở Xây dựng công bố hàng tháng để tính toán kiểm tra lại tổng giá trị công trình và ra quyết định phê duyệt dự toán công trình cần sửa chữa.

##### **e) Bước 5: Thực hiện đầu tư:**

Đơn vị thực hiện qui trình sửa chữa: Mời nhà thầu đến nêu yêu cầu sửa chữa, nhà thầu về lập dự toán sửa chữa; chủ đầu tư nhận được dự toán thi công của nhà thầu tiến hành kiểm tra lại khối lượng công việc nhà thầu lập, giá dự toán hạng mục sửa chữa của nhà thầu lập so với quyết định phê duyệt dự toán của đơn vị. Nếu giá dự toán phù hợp, khối lượng công việc đáp ứng yêu cầu thì đơn vị ra quyết định chỉ định thầu và tiến hành ký hợp đồng, các bước tiếp theo trình tự thực hiện tương tự như mua sắm hàng hóa phần III mục 4.1: Mua sắm tài sản, hàng hóa có giá trị mua sắm không quá 100 triệu đồng.

#### **3.2/ Công trình có giá trị sửa chữa trên 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng:**

##### **a) Bước 1:**

- Đơn vị khảo sát hiện trạng cơ sở vật chất (CVC) để xác định nhu cầu sửa chữa.

- Đơn vị lập tờ trình xin chủ trương sửa chữa trình Sở Giáo dục và Đào tạo, tờ trình cần nêu rõ:

- + Lý do, mục tiêu đầu tư.
- + Dự toán đầu tư.
- + Nguồn kinh phí thực hiện.

b) Bước 2:

Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt chủ trương sửa chữa của đơn vị.

c) Bước 3:

- Thuê đơn vị tư vấn thiết kế bản vẽ kỹ thuật thi công và lập dự toán.
- Thuê đơn vị tư vấn để thẩm tra thiết kế dự toán.
- Đơn vị tư vấn đảm bảo đủ tư cách pháp nhân hoạt động trong lĩnh vực tư vấn xây dựng.

e) Bước 4:

- Trình Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt dự toán.
- Lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu trình Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

g) Bước 5: Thực hiện đầu tư:

- Thuê đơn vị tư vấn lập HSMT/HSYC, đánh giá HSDT/HSDX (theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt).
- Thành lập Tổ thẩm định HSDT/HSDX.
- Thực hiện qui trình đấu thầu theo qui định của Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ.
- Thuê đơn vị tư vấn giám sát ( đơn vị tư vấn đảm bảo đủ tư cách pháp nhân hoạt động trong lĩnh vực tư vấn xây dựng).
- Thương thảo, hoàn thiện hợp đồng và ký kết hợp đồng.
- Trong quá trình thực hiện đầu tư sửa chữa nâng cấp các hạng mục hoàn thành đều phải tổ chức nghiệm thu giai đoạn, lập biên bản nghiệm thu có xác nhận của Tư vấn giám sát, ban giám sát địa phương (nếu có) để công trình đầu tư đảm bảo chất lượng.
- Tiến hành thanh lý hợp đồng, hồ sơ thanh lý gồm: hồ sơ hoàn công, nhật ký công trình, báo cáo chất lượng của đơn vị thi công và đơn vị tư vấn giám sát, hồ sơ quyết toán công trình hoàn thành của đơn vị thi công, hóa đơn thanh toán...

### **3.3/ Công trình có giá trị từ 500 triệu đồng đến dưới 1 tỷ đồng:**

a) Bước 1, bước 2: thực hiện như công trình có giá trị sửa chữa trên 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng.

b) Bước 3:

- Thuê đơn vị tư vấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật.
- Thuê đơn vị tư vấn để thẩm tra hồ sơ bản vẽ thi công, thiết kế dự toán.
- Đơn vị tư vấn đảm bảo đủ tư cách pháp nhân hoạt động trong lĩnh vực tư vấn xây dựng.

c) Bước 4:

Các đơn vị lập tờ trình xin phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật gửi Sở Xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo qui định hiện hành về trình tự đầu tư xây dựng.

d) Bước 5:

Sau khi có quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu của cấp có thẩm quyền như qui định tại bước 4, đơn vị thực hiện những công việc đầu tư như bước 5, bước 6 mục 3.2: Công trình có giá trị sửa chữa trên 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng

### **3.4/ Công trình sửa chữa có giá trị từ 1 tỷ đồng trở lên:**

- Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng công trình hiện hành.

- Đơn vị tổ chức đấu thầu theo qui định tại Điều 54 của Nghị định số 63/2014/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII.

### **4/ Quyết toán kinh phí sửa chữa bảo trì, cải tạo, nâng cấp mở rộng CSVC:**

- Các công trình có mức vốn dưới 500 triệu đồng: Các cơ quan, đơn vị tổng hợp chung trong báo cáo quyết toán hàng năm theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Chế độ kế toán Hành chính sự nghiệp và Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính về việc quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm.

- Các công trình có mức vốn từ 500 triệu đồng trở lên: Ngoài việc lập quyết toán hàng năm theo quy định như khoản 1 Điều 5 Thông tư số 92/2017/TT-BTC ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, phân bổ và quyết toán kinh phí để thực hiện sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất, các đơn vị lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành theo quy định tại Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước.

### **III/ Mua sắm tài sản duy trì hoạt động thường xuyên (trừ danh mục tài sản mua sắm tập trung):**

1/ Bao gồm các nội dung mua sắm qui định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính (trừ danh mục tài sản mua sắm tập trung theo Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

2/ Thẩm quyền quyết định mua sắm:

- Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp được quyết định mua sắm các nội dung, danh mục dự toán mua sắm có giá trị dưới 100 triệu đồng trong phạm vi dự toán đã được cơ quan có thẩm quyền giao.

- Đối với các nội dung, danh mục mua sắm có giá trị từ 100 triệu đồng trở lên các đơn vị lập kế hoạch mua sắm trình Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

### 3/ Tổ chức thực hiện mua sắm:

3.1/ Nguồn kinh phí mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của đơn vị hàng năm phải được bố trí trong dự toán được giao (bao gồm cả nguồn bổ sung trong năm, nếu dự toán được giao là nguồn kinh phí tự chủ nội dung chi mua sắm phải được đưa vào qui chế chi tiêu nội bộ của đơn vị) và thực hiện công khai kế hoạch mua sắm theo dự toán được duyệt (theo biểu số 01 Thông tư số 89/2010/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2010 của Bộ Tài chính).

3.2/ Khi có nhu cầu mua sắm tài sản, hàng hóa không thuộc danh mục mua sắm tập trung, thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm rà soát nhu cầu và khả năng tài chính của đơn vị, lập kế hoạch mua sắm trình cấp có thẩm quyền (theo phân cấp quyết định mua sắm nêu ở mục 2: thẩm quyền quyết định mua sắm) phê duyệt chủ trương để triển khai thực hiện. Nếu mua sắm thay thế các tài sản hư hỏng, đơn vị lập biên bản xác định hiện trạng tài sản hư hỏng kèm theo tờ trình.

3.3/ Hàng năm căn cứ thông báo rà soát tổng hợp nhu cầu mua sắm tài sản hàng hóa (theo danh mục tài sản mua sắm tập trung) của Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục công lập có trách nhiệm báo cáo nhu cầu về Sở để Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp nhu cầu tài sản, hàng hóa mua sắm tập trung chuyển Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh tổ chức đấu thầu mua sắm tập trung theo qui định hiện hành.

3.4/ Tiêu chuẩn, định mức mua sắm duy trì hoạt động thường xuyên (trừ danh mục tài sản mua sắm tập trung):

- Tiêu chuẩn, định mức trang bị máy móc thiết bị văn phòng: thực hiện theo qui định tại Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg ngày 17 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ.

- Mua sắm máy móc thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học căn cứ:

+ Các tiêu chuẩn, định mức qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Căn cứ thiết bị hiện có của đơn vị, xem xét quyết định mua sắm bổ sung những thiết bị cần thiết để phục vụ tốt cho công tác dạy và học đảm bảo tinh thần tiết kiệm, hiệu quả.

+ Căn cứ dự toán được giao hàng năm của đơn vị, cân đối công tác chi mua sắm phù hợp.

### 4/ Các bước thực hiện mua sắm:

4.1/ Mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ có giá trị mua sắm dưới 100 triệu đồng, thực hiện chỉ định thầu căn cứ khoản 2 Điều 15 Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính (tài sản, hàng hóa không thuộc danh mục mua sắm tập trung)

a) Bước 1:

- Đơn vị khảo sát hiện trạng cơ sở vật chất (CSVCS) để xác định nhu cầu sửa chữa.
- Bộ phận quản lý CSVCS lập tờ trình xin ý kiến của thủ trưởng đơn vị, tờ trình cần nêu rõ:
  - + Lý do, mục tiêu đầu tư.
  - + Dự toán đầu tư.
  - + Nguồn kinh phí thực hiện.

c) Bước 2:

- Khảo sát giá tài sản, hàng hóa, dịch vụ mua sắm cần mua sắm trên thị trường lưu ý giá phải phù hợp (có ít nhất 3 báo giá)
- Phê duyệt dự toán gói thầu mua sắm.

d) Bước 3: Thực hiện mua sắm:

- Đơn vị căn cứ vào mục tiêu, phạm vi công việc, dự toán được duyệt chuẩn bị và gửi dự thảo hợp đồng cho nhà thầu được người có thẩm quyền xác định có đủ năng lực và kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu của gói thầu. Nội dung dự thảo hợp đồng bao gồm các yêu cầu về phạm vi, nội dung công việc cần thực hiện, thời gian thực hiện, chất lượng công việc cần đạt được, giá trị tương ứng và các nội dung cần thiết khác.

- Trên cơ sở dự thảo hợp đồng, bên mời thầu và nhà thầu được đề nghị chỉ định thầu tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng làm cơ sở để phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng.

- Ký kết hợp đồng: Hợp đồng ký kết giữa các bên phải phù hợp với quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, biên bản thương thảo hợp đồng và các tài liệu liên quan khác theo qui định hiện hành.

- Tổ chức nghiệm thu, thanh lý hợp đồng theo qui định hiện hành.

4.2/ Mua sắm tài sản, hàng hóa thuộc danh mục mua sắm tập trung có giá trị dưới 100 triệu đồng được mua sắm trực tiếp trên cơ sở thỏa thuận khung tại kết quả lựa chọn nhà thầu của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh.

4.3/ Quy trình mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ có giá trị mua sắm từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng tài sản, hàng hóa không thuộc danh mục mua sắm tập trung):

a) Bước 1: thực hiện như mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ có giá trị mua sắm dưới 100 triệu đồng.

b) Bước 2:

Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt chủ trương mua sắm của đơn vị.

c) Bước 3:

- Trình Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt dự toán.
- Lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu trình Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

b) Bước 4:



Căn cứ kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã phê duyệt, đơn vị tổ chức thực hiện mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ theo qui định hiện hành của Luật đấu thầu.

- Qui trình đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế thực hiện theo qui định tại Chương II Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ.

- Qui trình chỉ định thầu, chào hàng cạnh tranh, mua sắm trực tiếp, tự thực hiện chi tiết như sau:

+ Chỉ định thầu, thực hiện theo Điều 15, Điều 16 Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính.

+ Chào hàng cạnh tranh, thực hiện theo Điều 19 Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính.

+ Mua sắm trực tiếp, thực hiện theo Điều 21 Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính.

+ Tự thực hiện, thực hiện theo Điều 23 Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính.

4.3/ Qui trình mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ có giá trị mua sắm từ 500 triệu đồng trở lên:

Các đơn vị lập tờ trình xin chủ trương Sở Giáo dục và Đào tạo.

Công văn này thay thế Công văn số 489/SGD&ĐT-KHTC ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu thủ trưởng các đơn vị trực thuộc khi thực hiện duy tu sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm tài sản, hàng hóa nghiêm cứu kỹ các văn bản hướng dẫn trước khi triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề nào chưa rõ các đơn vị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn thêm. /

**Nơi nhận:**

- Như trên (thực hiện);
- Ban Giám đốc (để biết);
- KBNN Tỉnh, KBNN các huyện (để phối hợp);
- Website của Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, KHTC.



**GIÁM ĐỐC**

**Lê Ngọc Bửu**